

Trong Hội Ký của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, nhà sử học Tô Hoài kể câu chuyện “Âm mưu sức vật hóa con người” được tiến hành rất có tổ chức” của đảng Cộng Sản Việt Nam, “là từ những tháng hai sau khi giải phóng.” Vì nó biến đổi những giá trị của những thứ hàng hóa Việt Nam cho bấy giờ họ thấy “không có gì quý hơn đồng tiền!”. (trang 398)

Vì không được cho họ biết về phạm vi giá trị con người cho nên, Tô Hoài kể, “Cha con, vợ chồng sống sàng kiếm cá, tranh cướp, thậm chí đâm chém nhau” chỉ vì muốn giành nhau một miếng. Ông nêu thí dụ một nhà thơ nổi tiếng đã kiếm con trai của mình để giành lấy một mảnh vườn trước căn phòng của một thi sĩ biến thân đã chết.

Những người đi đến các nhà nước ta bắt đầu phá vỡ thói cũ cách ruộng đất, bấy giờ thu hoạch lúa như cũ sống vẫn còn thấy xù xì. Phép pháp đưa tới của Mao Trạch Đông không chỉ nhằm giải phóng mà còn có mục đích họy họ như những quy tắc để lý giải truyện: “Thế họ từ trước kia đi đến nước ta có thói đi nào làng xóm gần nhau, cha bố con đưa tới, vợ chồng một chỗ ngủ gần sân đình gần là ‘thị trấn kia!’ rồi đi ra đến làng bên hay không?” (trang 235)

Vì sự hãi hùng máy móc tài cho nên, Tô Hoài thú nhận, “Tất cả chúng tôi đưa sống gần, sống bên cạnh cái đưa và trái tim của người khác... chính tôi, một người nhân đạo cũng là một người... là kẻ bám lấy cuộc sống, kẻ nuốt miếng phân thối hoác... mà vẫn làm ra vẻ tươi cười.” (235)

Nhà văn Solzhenitsyn từng nhận xét là một chế độ tài chính hai thứ khí: áp bức và dối trá, có cái này phải có cái kia, thiếu một cái không được. Người nào đã chặn cai trị dân theo lối đưa tài thì họ quyết nhiên là người đó phải dùng cả hai khí: Phép khống chế, áp bức dân. Và phải đưa lên một bộ máy dối trá, che đậy, lừa bịp cho thấy.

Đưa tới, giải phóng, là những phép pháp tiêu diệt những thành phần khó kiểm soát, đưa tới cũng đe dọa những người khác. Nếu không đưa đến thì ép buộc các văn nghệ sĩ phải “làm ra vẻ tươi cười” đóng vai trò “cung vãn,” “minh họa,” đó là những máy dối trá giúp họ cho được.

Chỉ để Cộng Sản Việt Nam không sáng chế ra những phép pháp cai trị đó. Chính họ đã học được từ các bậc thầy Mao Trạch Đông, Stalin và Lenin. Người họ học trò giỏi của những “đội sống

quốc tế” này là Hồ Chí Minh. Ai cũng biết Hồ Chí Minh vốn đi cao Stalin và Mao Trạch Đông như các vị thánh sáng. Ông Hồ nói, theo Nguyễn Văn Trỗi nói, “Bác cháu chúng ta có thể không chờ đợi Stalin không thể nào không chờ đợi.” Ông cũng nói, “Nhưng đi u gì cần viết đã có Chế Trạch Mao Trạch Đông viết rồi, tôi không cần viết sách nữa.”

Nhưng các bài học quan trọng nhất giúp Hồ Chí Minh thành công trong việc chiếm chính quyền nước ta không phải do sách vở dạy mà do kinh nghiệm sáng tạo chính ông. Ông Hồ đã có mặt ở Liên Bang Xô Viết trong những năm chờ đợi này thì hành các chính sách đàn áp tàn bạo cũng như những vụ án dìm trái chĩa bao giờ thấy trong lịch sử.

Bài học lớn mà Hồ Chí Minh học được từ các Liên Xô lớn Trung Quốc là trong lúc thời thế tạo loạn thì kẻ nào tàn ác nhất cuối cùng sẽ thắng. Bá thuật sẽ thắng võ thuật. Đeo dĩa, nhân nghĩa, chờ đợi, chờ đợi tuyên truyền mà thôi; nếu lấy nhân nghĩa ra dùng thì cũng chờ nên dùng trong thời bình. Còn trong thời loạn, ai dám giết nhiều người kẻ đó sẽ làm chúa thiên hạ. Hồ Chí Minh đã là một Tào Tháo của nước Việt Nam, là được Stalin đào luyện những bá thuật quốc tế mà từ Lenin truyền dạy nữa.

Nhóm Bôn Sô Vích và Lenin đã thắng trong cuộc nội chiến Nga 1917 - 1920 vì họ dám giết người tàn bạo nhất so với các phe khác. Chế độ Cộng Sản mà Lenin đem lên đã tồn tại được cũng vì sau khi cướp quyền được rồi họ vẫn dám giết hết những người có ý kiến chống đối. Nếu quá tay giết các những người không chống mình cũng không sao! Đó là quy tắc luân lý mà của Lenin những cũng là một quy tắc của Tào Tháo: Thà mình phạm người còn hơn người phạm mình! Stalin theo đúng chính sách đó để củng cố quyền hành cá nhân, bằng cách tiêu diệt ngay các đảng chí cũ có thể cạnh tranh với mình. Hồ Chí Minh có mặt ở Nga trong những năm kháng chiến, ông đã nhập tâm. Và sau này ông là học được thêm các phương pháp của Mao Trạch Đông, ông đã thông minh để thấy Mao còn hay hơn Xít vì thấy những người mà không cần dùng đến để hành quy. Đem người ta ra đấu, bắt đối cho thấy chết; dùng “quần chúng nhân dân” làm quan tòa buốt tội, xử tử hình; cùng lúc đó dùng để ngũ văn công ca ngợi tội ác của mình; đó là những phương pháp Mao Trạch Đông đã dùng rồi được Hồ Chí Minh áp dụng một cách trung thành.

Người ta thấy những chú ý đến những tội ác của Stalin mà không chú ý đến thời Lenin sáng tạo người. Trong cuốn sách *The War of the World*, Niall Ferguson chép một bức thư mà Lenin gửi cho các người lãnh đạo Bôn Sô Vích ở Penza, ngày 11 Tháng Tám năm 1918, ra lệnh họ phải giết những “phú nông” (kulak) để tịch thu ruộng đất và công cụ để nuôi Hồng quân.

“Các đồng chí! Bên kulak nổi lên phải bắt đề bắt không thể nào xong... Phải hành động để làm gì? cho chúng thấy. 1) Treo cổ (tôi nhớ mình, treo cổ để mình người phải trông thấy) ít nhất 100 tên kulak hút máu người. 2) Công bố tên họ chúng nó. 3) Lấy hết thóc lúa của chúng nó... Phải làm sao để trong vòng 100 dặm chung quanh mình người đểu phải thấy, phải biết chuyện, phải run sợ, và kêu lên với nhau: Họ đang đi giết bên kulak và họ sẽ đi giết hết bên kulak...”

Tái Bút: “Hãy dùng các đồng chí công nhân nhé!” (trang 150)

Không lãnh tụ nào trong cuộc nổi dậy của Nga dám ra lệnh cho phe mình giết nhiều người như đám Bôn Sô Vích dám làm. Ferguson tính là không kể các người chết vì chiến tranh, “trong những năm từ 1918 đến 1920 có 300,000 vụ hành quyết vì lý do chính trị. Không phải chỉ có những người thuộc các nhóm đối nghịch bắt giết mà cả những người Bôn Sô Vích cũ dám càn gan phạm tội đâm lãnh tụ mình.” (trang 152)

Đến thời Lenin, trải qua những tập trung đầu tiên đã được lập ra, đến năm 1920 đã có một trăm trại tập trung, làm mẫu cho những trại giam sau này mà Stalin và Hitler bắt chước. Chính tập trung mật vụ (Cheka) nảy ra sáng kiến “cải tạo” các tù nhân bằng lao động khổ sai. Trại Solovetsky lập ra năm 1923, sang năm 1924 được chính thức gọi là trại cải tạo. Với sáng kiến của Naftaly Aronovich Frenkel, một tù nhân người gốc Do Thái được tuyển để đóng vai cai tù, trại này có chính sách cho những người tù khỏe mạnh ăn no, còn người yếu cho chết đói không sao. Theo Ferguson thì đến thời Stalin có ít nhất 18 triệu người, đàn ông, đàn bà, và trẻ con đã đi qua các công trại tập trung cải tạo (Mao Trạch Đông có sáng kiến gọi là Lao Cải: Cải tạo con người bằng công việc lao động). Những con số những người đã bỏ công cuộc tập thể hóa nông nghiệp của Stalin bước vào được cùng phải chết đói còn cao hơn nữa.

Đến với các vị Chúa Đồi thì những cái chết đó không có gì đáng kể. Một cán bộ của Stalin gợi thích cho cấp dưới nghe vụ cuộc đấu tranh giữa đồng nghiệp Sô n và các nông dân không chịu vào tập thể, “Năm nay là một năm đầu suối giữa chúng ta với chúng nó coi bên nào mạnh hơn. Phải qua một trận đói chúng mới biết ai làm chủ. Hàng triệu người đã chết, những chứng trình tập thể hóa nông nghiệp sẽ tồn tại mãi mãi. Chúng ta đã thắng!” (trang 204)

Hồ Chí Minh đã chứng kiến những cảnh đó khi tại Nga làm đầu đội được đào luyện trong trại giam cán bộ quốc tế của Stalin, với vai trò đem chứng nghĩa Cộng Sản gieo rắc khắp nơi trên thế giới. Không phải Lenin hay Stalin nói, mà chính Trotsky đã nói câu này, “Con đường đến tại Paris và London đi qua Afghanistan, vùng Punjab và Bengal (Ấn Độ).” Dù Stalin đã giết Trotsky những ông ta vẫn theo theo bên ông bành trướng đó. Trong số các cán bộ được Stalin đào tạo, hai người

Sức vật hóa con người

Tác Giả: Ngô Nhân Dụng

Thứ Bảy, 13 Tháng 6 Năm 2009 05:25

thành công nhất là Kim Nhật Thành ở Bắc Hàn và Hồ Chí Minh ở Việt Nam.

Cho nên chúng ta không ngạc nhiên nếu Hồ Chí Minh đã sử dụng tất cả các phương pháp dùng bạo lực và dối trá mà Stalin đã từng dùng rồi có hiệu quả trong việc cướp quyền hành và củng cố quyền hành. Các phương pháp khủng bố bằng bạo lực mà chúng ta có thể nói đã giết chết các ông đồ so với các gì Stalin đã làm, vì văn hóa phong tục Việt Nam khác với tác phong của người Nga. Với bạo lực, chính Mao Trạch Đông mới là khuôn mẫu mà Hồ Chí Minh đã noi theo. Nhưng với mặt dối trá thì giữa Mao và Stalin không khác gì nhau. Việc sử dụng các văn nghệ sĩ vào việc đánh bóng chế độ, ca ngợi lãnh tụ đã được Stalin dùng trước, sau đó Hitler và Mao Trạch Đông. Hồ Chí Minh đã áp dụng giết người hàng loạt ở Việt Nam.

Chính những hành động đó là cái Nhạc sĩ Tô Hải gọi là “sức vật hóa con người.”

Khi một chế độ dùng bạo lực để giết chóc, đe dọa dân, khủng bố dân, thì họ đã ác những vốn chất phi nhân.

Có những chế độ không những đã ác mà còn tìm cách hạ thấp nhân phẩm của mọi người dưới quyền, khiến cho họ trở thành hèn hạ, mất tự cách. Đó mới là biến con người thành “sức vật” thật sự. Tự nhiên, muốn làm cho tất cả mọi người trở thành hèn hạ, dễ tiếm thì trước đó phải dùng đến các biện pháp tàn ác để đe dọa. Những cái tội biến con người thành những kẻ hèn hạ, mất cả khái niệm về nhân phẩm còn kinh khủng hơn nữa. Tô Hải cho cái tội “sức vật hóa con người” đứng hàng thứ hai sau tội giết người. Có thể tội này cũng đáng. Tội giết người không những bằng, nếu vốn dĩ cho các nạn nhân những đau đớn lên chết xứng đáng làm người. Còn hơn bắt người ta sống như súc vật.